TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 328/2023/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 379/2023/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Bà Lưu Thị V, sinh năm: 1986. Địa chỉ: đường ĐX 025, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm: 1982. Địa chỉ: đường ĐX 025, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Nguyễn Thành N và bà Lưu Thị V kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14 ngày 4/3/2016, hôn nhân của ông N, bà V là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, Ông Nguyễn Thành N và bà Lưu Thị V có 01 con chung tên Nguyễn Thị MT, sinh ngày 29/01/2018. Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, ông N và bà V có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, ông N và bà V đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành N và bà Lưu Thị V thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 04/3/2016 của UBND phường Chánh Mú Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương)*.

- Về con chung: Bà Lưu Thị V và ông Nguyễn Thành N có 01 con chung tên Nguyễn Thị MT, sinh ngày 29/01/2018. Sau khi ly hôn, bà V và ông N thỏa thuận giao con chung cho bà Lưu Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lưu Thị V và ông Nguyễn Thành N tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lưu Thị V và ông Nguyễn Thành N không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thành N và bà Lưu Thị V mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0012725 ngày 11/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiện